

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 2326/QĐ-TTg ngày 21/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1626/QĐ-BCT ngày 02/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 2326/QĐ-TTg ngày 21/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1626/QĐ-BCT ngày 02/7/2026 của Bộ Công Thương.
- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng nội dung công việc, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc phát triển thị trường bán lẻ trên địa bàn tỉnh theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững.
- Làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch hàng năm, đề xuất và triển khai các chương trình, đề án, dự án cụ thể về phát triển thị trường bán lẻ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng bộ, thống nhất với các quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị.
- Cụ thể hóa các yêu cầu trong việc tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ, nâng cao tính chủ động và phối hợp giữa các đơn vị liên quan, phát huy vai trò của quản lý nhà nước đối với sự phát triển của thị trường bán lẻ trên địa bàn tỉnh.
- Nội dung Kế hoạch phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ trách nhiệm; gắn việc tổ chức thực hiện với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển thị trường bán lẻ tỉnh Quảng Trị theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững; thúc đẩy thương mại điện tử và kinh tế số, kinh tế xanh; thực hiện tốt chức năng kết nối giữa sản xuất với tiêu dùng; gắn phát triển thị trường bán lẻ với du lịch, dịch vụ, kinh tế di sản và đô thị sinh thái, góp phần nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn đến năm 2030

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (chưa loại trừ yếu tố tăng giá) tăng bình quân 15 - 17%/năm.

- Thương mại điện tử phát triển nhanh và bền vững. Doanh số bán lẻ thương mại điện tử tăng từ 20 - 30%/năm, chiếm 15 - 20% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tỉnh. Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử đạt trên 70%.

- Phần đầu 100% các trung tâm thương mại, siêu thị và 80% các cửa hàng tiện lợi tại khu vực đô thị hoàn thành việc chuyển đổi số, tích hợp dữ liệu kinh doanh với hệ thống quản lý dùng chung của tỉnh.

- Chính sách về phát triển thị trường bán lẻ từng bước được hoàn thiện; môi trường kinh doanh được cải thiện, hướng đến hình thành và phát triển thị trường cạnh tranh công bằng, minh bạch; thu hút được các nhà bán lẻ có năng lực và uy tín tham gia thị trường; khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển theo các loại hình bán lẻ hiện đại trên thế giới.

- Hạ tầng phục vụ bán lẻ được đầu tư phát triển, chú trọng nâng cấp hạ tầng khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa nhằm hỗ trợ cho hoạt động bán lẻ như hệ thống kho bãi, vận tải, phương tiện xếp dỡ, bảo quản hàng hóa..., từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp bán lẻ.

b) Giai đoạn 2031 - 2050

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (chưa loại trừ yếu tố tăng giá) tăng bình quân 16 - 18%/năm

- Thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò chủ đạo trong giao dịch thương mại. Doanh số bán lẻ thương mại điện tử tăng bình quân từ 13 - 15%/năm, chiếm 20 - 25% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả tỉnh vào năm 2050. Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử đạt trên 80%.

- Hình thành mạng lưới bán lẻ thông minh dựa trên nền tảng dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI), cho phép dự báo cung cầu thị trường theo thời gian thực.

- Chính sách về phát triển thị trường bán lẻ được hoàn thiện, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp bán lẻ trong tỉnh, đồng thời phù hợp với các cam kết quốc tế; hình thành được một số thương hiệu bán lẻ lớn của tỉnh, có năng lực cạnh tranh và uy tín trên thị trường trong và ngoài nước.

- Hạ tầng phục vụ bán lẻ phát triển theo hướng hiện đại, đồng bộ giữa khu vực thành thị với nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa; các cơ sở bán lẻ đều được ứng dụng công nghệ, số hóa các giao dịch mua bán; hàng hóa lưu thông qua hệ thống bán lẻ bảo đảm các tiêu chí về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và bảo vệ môi trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường kinh doanh phù hợp với các cam kết quốc tế

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình thị trường bán lẻ liên tục biến động và phát triển nhanh hiện nay, nhất là các quy định và điều kiện liên quan đến việc tham gia thị trường bán lẻ, các quy chuẩn, tiêu chuẩn đối với hạ tầng thương mại, trong đó có hạ tầng bán lẻ.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa các sở, ngành, lực lượng quản lý thị trường, cơ quan thuế, công an, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu trong kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, niêm yết giá và bán đúng giá. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Theo đó giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động, nâng cao năng lực hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp tư nhân; đồng thời đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí đầu vào, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp và người dân.

- Rà soát, đề xuất tháo gỡ các rào cản về thể chế, pháp luật, chính sách để đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng cho phát triển thị trường bán lẻ. Xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh thu hút các nhà đầu tư tham gia phát triển hạ tầng thương mại bán lẻ theo hướng hiện đại và đồng bộ, góp phần thúc đẩy sản xuất, đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa trong và ngoài tỉnh, hỗ trợ xuất khẩu. Hoàn thiện cơ chế giám sát, quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư đối với từng dự án phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo tính hiệu quả và minh bạch. Tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước để nâng cấp, xây dựng hạ tầng thương mại bán lẻ; nghiên cứu, ban hành chính sách đặc thù đối với từng nguồn lực huy động nhằm đảm bảo sự hài hòa về lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân. Ngoài nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác để phát triển hệ thống hạ tầng thương mại.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

2. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại bán lẻ, hạ tầng logistics xanh, đảm bảo hiện đại và đồng bộ, tăng tính liên kết ngành, vùng kinh tế, liên kết khu vực và quốc tế

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước để đầu tư, nâng cấp có trọng điểm kết cấu hạ tầng chợ truyền thống theo hướng hiện đại, văn minh; triển khai mô hình “chợ thông minh” ứng dụng công nghệ để kết nối người bán và người mua, cung cấp thông tin minh bạch về chất lượng, an toàn thực phẩm và nguồn gốc hàng hóa. Ưu tiên hạ tầng kết nối 5G và các trạm thu phát sóng đảm bảo phủ sóng toàn diện tại các khu vực chợ truyền thống, trung tâm thương mại, siêu thị để hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Khuyến khích mở rộng các siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa để cung cấp hàng hóa chất lượng cho người dân địa phương; nâng cấp các công trình phụ trợ như bãi đậu xe, khu tập trung rác thải, hệ thống thoát nước tại các khu vực bán lẻ, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động giao thương tại địa bàn, khu vực.

- Rà soát, cập nhật nội dung liên quan đến quy hoạch hệ thống các loại hình hạ tầng thương mại bán lẻ như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại... tích hợp vào Quy hoạch điều chỉnh tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, tạo cơ sở pháp lý định hướng thu hút các nguồn lực xã hội vào đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại.

- Chú trọng đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng cho thương mại bán lẻ tại các địa bàn khó khăn, khu vực ven đô thị, nông thôn, quan tâm phát triển kết cấu hạ tầng thương mại thiết yếu khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm hiệu quả và mang tính hệ thống, nhất là mạng lưới chợ hiện đại, cửa hàng tiện lợi, siêu thị và trung tâm thương mại...

- Khuyến khích phát triển các cơ sở bán lẻ hiện đại tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung và các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Phát triển các phương thức bán lẻ mới, trong đó đặc biệt chú trọng phương thức bán lẻ đa kênh, bán lẻ qua điện thoại di động, truyền hình, qua các ứng dụng mạng xã hội... để đáp ứng yêu cầu và xu hướng mua sắm của người tiêu dùng. Ưu tiên phát triển mạnh các loại hình kinh doanh thương mại hiện đại dựa trên nền tảng số; khuyến khích ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử, các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật cho phát triển logistics xanh nhằm bảo vệ môi trường; tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng logistics xanh, nâng cấp cơ sở hạ tầng sạc điện cho các phương tiện vận tải xanh, tiết kiệm năng lượng.

- Khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống kho lạnh, trung tâm sơ chế, bảo quản nông sản, thực phẩm; nâng cao năng lực logistics phục vụ phân phối nông sản tươi sống và thực phẩm an toàn qua hệ thống bán lẻ.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển công nghệ trong lĩnh vực bán lẻ đa kênh,

thương mại điện tử, bán lẻ qua điện thoại di động truyền hình, bán hàng trực tuyến qua các ứng dụng mạng xã hội... và nâng cao năng suất lao động cho ngành bán lẻ.

3. Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp bán lẻ Việt Nam trong quá trình hội nhập

- Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ về vốn đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, hạ tầng logistics, tăng cường xúc tiến thương mại, tham gia các chương trình bình ổn giá, kết nối cung - cầu,... Đồng thời, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh doanh bao trùm và kinh doanh bền vững; hỗ trợ các hộ kinh doanh cá thể và cá nhân kinh doanh trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ logistics với chi phí hợp lý và tiết kiệm thời gian.

- Thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017 và Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ, với trọng tâm là hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

- Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, chủ thể OCOP tham gia hệ thống phân phối hiện đại và sàn thương mại điện tử; Triển khai các đề án hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, kiến thức an toàn thực phẩm, văn minh thương mại cho các đối tượng là những người làm công tác quản lý thương mại tại các địa phương, người quản lý chợ, hợp tác xã thương mại, các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành phân phối, bán lẻ đã được nêu trong Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hình thành và phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất đến lưu thông và phân phối sản phẩm, hàng hóa ra thị trường, gắn với thực hiện tốt các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc. Tăng cường kết nối các nhà phân phối bán lẻ với các doanh nghiệp, nhà sản xuất tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung trong và ngoài tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi từ mô hình kinh doanh truyền thống sang hình thức kinh doanh hiện đại, liên kết phát triển các hình thức bán lẻ mới thông qua thương mại điện tử, bán hàng trực tuyến trên truyền hình, điện thoại, chú trọng tới mục tiêu cốt lõi là lợi ích của người tiêu dùng và đóng góp tích cực cho xã hội.

- Nâng cao nhận thức cũng như hỗ trợ kỹ thuật, kỹ năng về chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại, các kỹ năng quảng bá bán hàng trên môi trường số,

kỹ năng bán hàng livestream, đẩy mạnh áp dụng thương mại điện tử trong hoạt động lưu thông, phân phối hàng hóa, đặc biệt là giao dịch trên các sàn thương mại điện tử trong nước như Lazada, Sendo, Shopee, Tiki và các sàn thương mại điện tử nước ngoài như Amazon, Alibaba,...

4. Tăng cường quản lý đối với các giao dịch hàng hóa thông qua sàn thương mại điện tử

- Yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan tuân thủ nghiêm các quy định trong Luật Thương mại điện tử (TMĐT) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho TMĐT phát triển bền vững, có trật tự, làm động lực cho sự phát triển của nền kinh tế số.

- Tăng cường hoạt động quản lý, giám sát hàng hóa trên không gian mạng nhằm tạo niềm tin cho người tiêu dùng trong hoạt động mua sắm trực tuyến, bảo vệ các thương nhân, tổ chức kinh doanh lành mạnh và thúc đẩy thương mại điện tử phát triển. Tăng cường kiểm soát chất lượng, nguồn gốc hàng hóa nông sản, thực phẩm kinh doanh; thanh tra, kiểm tra và xử lý các hoạt động thương mại bất hợp pháp trên các nền tảng thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tiếp với trọng tâm là hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.

- Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm các dấu hiệu lừa đảo trên không gian mạng và các sàn giao dịch điện tử.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường chuyển đổi số và phát triển thương mại điện tử, phát triển cộng đồng doanh nghiệp số, tạo điều kiện thúc đẩy phân phối hàng hóa qua các nền tảng thương mại điện tử theo Quyết định số 1753/QĐ-BCT ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt “Đề án phát triển kinh tế số ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030”, tập trung vào các nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, doanh nghiệp số; xây dựng, triển khai đề án Hệ sinh thái chuyển đổi số doanh nghiệp ngành Công Thương nhằm hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh (đặc biệt các doanh nghiệp vừa, nhỏ, siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh) chuyển đổi số toàn diện.

- Đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân và kiểm soát nội dung quảng cáo trực tuyến.

5. Nâng cao vai trò của các hiệp hội và các doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực bán lẻ

5.1. Đối với các doanh nghiệp bán lẻ

- Tăng cường năng lực tài chính, công nghệ, cơ sở hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực để nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Huy động các nguồn lực để đầu tư, cải tiến công nghệ, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tiếp thu và ứng dụng công nghệ tiên tiến trên cơ sở tăng cường liên kết với khu vực doanh nghiệp FDI, đồng thời tăng cường chia sẻ thông tin, thị trường, kinh nghiệm quản lý, quản trị doanh nghiệp thông qua các sự kiện kết nối và hỗ trợ pháp lý.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai hiệu quả chiến lược phát triển thương hiệu, định vị thương hiệu, quảng bá thương hiệu của doanh nghiệp ra thị trường, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

- Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ kỹ thuật, quản lý; đa dạng hóa các hình thức đào tạo nhân sự thuộc lĩnh vực bán lẻ và quản lý chuỗi cung ứng của doanh nghiệp cho phù hợp với từng vị trí công việc và chức danh nghề nghiệp.

- Đầu tư, nâng cao chất lượng công tác thông tin; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin, phân tích và dự báo thị trường bán lẻ nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước vào hoạt động phân phối hàng hóa trên thị trường bán lẻ, góp phần tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển thị trường bán lẻ bền vững cho doanh nghiệp Việt Nam.

- Tăng cường sự liên kết, chia sẻ thông tin giữa các doanh nghiệp bán lẻ; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu và khuyến khích tiêu dùng nội địa, với sự tham gia của cả thương mại điện tử và hệ thống bán lẻ truyền thống; triển khai các chương trình khuyến mại tập trung, nhân rộng các điểm bán hàng Việt và sản phẩm OCOP địa phương. Tích cực hưởng ứng thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng hàng Việt Nam thông qua tập trung nguồn lực đẩy mạnh các hoạt động phát triển thị trường với tên gọi “Tự hào hàng Việt Nam”.

- Tăng cường liên kết, hình thành chuỗi các doanh nghiệp phân phối bán lẻ, gắn kết sản xuất với lưu thông, kết nối tiêu thụ sản phẩm đặc trưng vùng miền. Tăng cường kết nối liên ngành, liên vùng để hình thành và tạo lập chuỗi cung ứng xanh, chỉ đưa vào hệ thống các sản phẩm xanh thân thiện với môi trường, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu dùng, tạo lập môi trường tiêu dùng an toàn, bền vững. Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các dự án, chương trình “Nói không với rác thải nhựa” trong hệ thống phân phối. Áp dụng các giải pháp về bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

5.2. Đối với Hội Doanh nghiệp tỉnh

- Phát huy vai trò của Hội Doanh nghiệp tỉnh là cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp bán lẻ, thực hiện tốt chức năng là đại diện và bảo vệ quyền lợi cho doanh nghiệp bán lẻ; nâng cao chất lượng hoạt động thông tin pháp lý cho doanh nghiệp bán lẻ, hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp tiếp cận đầy đủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, lưu thông và phân phối hàng hóa nhằm phát triển thị trường bán lẻ.

- Khuyến khích Hội Doanh nghiệp tỉnh chủ động tích cực tham gia, hỗ trợ nhà nước trong việc nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển thị trường bán lẻ, đề xuất các giải pháp nhằm cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Doanh nghiệp tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền,

phổ biến, nâng cao nhận thức và thực hiện tốt chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển thị trường bán lẻ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước, nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án khác và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch này, thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành và cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư phát triển thị trường và hạ tầng thương mại bán lẻ, tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị hàng hóa và dịch vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, nâng cao thương hiệu và khả năng cạnh tranh cho hàng hóa trên thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp bán lẻ trong công tác tìm kiếm địa điểm đầu tư, nghiên cứu thông tin thị trường, hoạt động quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại và kết nối cung - cầu... để gia tăng uy tín và thương hiệu của các doanh nghiệp.

2. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ AI, Blockchain trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm bán lẻ. Tham mưu xây dựng hệ sinh thái kinh tế số ngành bán lẻ; kết nối hạ tầng dữ liệu bán lẻ với Trung tâm dữ liệu tỉnh và Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) của tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học; phát triển các vùng sản xuất nông sản hàng hóa tập trung, bền vững nhằm tạo nguồn cung hàng hóa ổn định, chất lượng cho hệ thống phân phối và thị trường bán lẻ.

- Phối hợp tăng cường quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản ban đầu; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, chế biến áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, xây dựng

và vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường.

- Đẩy mạnh phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông, lâm, thủy sản; Phối hợp, tăng cường kết nối giữa các hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất, chế biến với các doanh nghiệp phân phối, hệ thống bán lẻ và các sàn thương mại điện tử, hoạt động kết nối cung - cầu, xúc tiến thương mại, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp góp phần mở rộng thị trường bán lẻ và tiêu thụ sản phẩm nông sản của tỉnh.

5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, kho bãi, cảng biển và phát triển các loại hình dịch vụ logistics.

6. Công an tỉnh

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các giao dịch điện tử.

7. Thuế tỉnh Quảng Trị

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thuế đối với hoạt động kinh doanh trực tuyến.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ Kế hoạch, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động bố trí ngân sách, phân bổ và sử dụng vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại bán lẻ từ ngân sách nhà nước, bảo đảm đúng mục đích và có hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ (tháng 12 hàng năm) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản hồi bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, PCT Lê Đức Tiến;
- CVP, PCVP Nguyễn Cảnh Hưng;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, CTXD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tiến